

ĐỔI MỚI ĐÀO TẠO NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG Ở VIỆT NAM: THỰC TIỄN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

 TRẦN ĐÌNH VÂN*

Ngày nhận: 02/10/2021

Ngày phản biện: 15/10/2021

Ngày duyệt đăng: 02/11/2021

Tóm tắt: Đổi mới đào tạo đại học là một trong các nhiệm vụ chiến lược của hệ thống giáo dục quốc dân. Trong đó đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng có thể xem là cấp thiết nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực cho quá trình chuyển đổi số của hệ thống ngân hàng và các tổ chức tín dụng. Bài viết khái quát bối cảnh thực tiễn, nội dung hoạt động đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng trình độ đại học ở Việt Nam, qua đó rút ra bài học kinh nghiệm cho hoạt động đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng.

Từ khóa: đổi mới đào tạo; tài chính - ngân hàng; thực tiễn; kinh nghiệm.

INNOVATION OF TRAINING IN FINANCE & BANKING IN VIETNAM: THE REALITY AND EXPERIENCE LESSONS

Abstract: Renovating higher education is one of the strategic tasks of the national education system. In which, training innovation of Finance & Banking can be considered as an urgent task to meet the human resource needs for the digital transformation process of the system of banks and credit institutions. This paper summarizes the actual context and content of training innovation in Finance & Banking in Vietnam, thereby drawing some experience lessons for the innovation of training in Finance & Banking.

Keywords: training innovation; Finance & Banking; reality; experience lessons.

1. Đặt vấn đề

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn thế giới, đặt ra yêu cầu đổi mới toàn diện, căn bản của tất cả các ngành nghề, lĩnh vực. Đối với lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng, sự chuyển biến mạnh mẽ từ hoạt động kinh doanh truyền thống sang kinh doanh trên nền tảng công nghệ cao trở thành xu thế tất yếu trong thời đại mới, nâng cao tính cạnh tranh với rất nhiều hình thức kinh doanh phi truyền thống ra đời. Trong bối cảnh đó, hệ thống ngân hàng và tổ chức tín dụng Việt Nam đã chủ động thực hiện các quy trình nghiệp vụ, phát triển dịch vụ thông qua ứng dụng công nghệ số, xây dựng mô hình chi nhánh hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ tự động hóa, kết nối đa chiều và thông minh hóa của Cách mạng công nghiệp 4.0.

Ngay từ năm 2018, Báo cáo của EY & Young đã dự báo xu hướng công nghệ có khả năng thực hiện khoảng 30% công việc ở các ngân hàng thương mại trong những năm tới, điều này cũng đồng nghĩa với việc một phần không nhỏ lao động sẽ mất đi công việc nếu không thích ứng kịp thời với nền tảng công nghệ mới trong kinh doanh ngân hàng. Suy luận từ đó có thể dự báo trước khả năng xuất hiện

xu hướng cắt giảm nhân sự và tăng cường đầu tư vào nền tảng công nghệ trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng.

Thực tế nói trên đặt ra cho ngành Tài chính - Ngân hàng những thách thức không nhỏ trong việc cải tổ hoạt động kinh doanh, chuyển đổi từ nền tảng kinh doanh truyền thống sang nền tảng công nghệ mới, đòi hỏi chất lượng nhân lực Tài chính - Ngân hàng cần có những thay đổi toàn diện và phù hợp với yêu cầu mới. Để đáp ứng được những đòi hỏi này chắc chắn không thể bỏ qua vai trò của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng, với sự tham gia của chính hệ thống ngân hàng thương mại cũng như các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng.

Như vậy, để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động nói chung, đáp ứng yêu cầu về nhân lực đảm bảo kỹ năng công nghệ và khả năng tiếp cận thị trường quốc tế của ngành Tài chính - Ngân hàng nói riêng, thì đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng là một yêu cầu thực sự cấp thiết. Mặt khác, ngày 22/6/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT quy định về chuẩn

* Trưởng Đại học Công đoàn

chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học. Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT trở thành một trong các cơ sở pháp lý thúc đẩy các cơ sở giáo dục đại học nói chung, các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng nói riêng đổi mới nội dung, chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng để đáp ứng các yêu cầu thực tiễn đặt ra.

2. Đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng ở Việt Nam hiện nay

2.1. Bối cảnh và thách thức

Trong những năm gần đây, có nhiều phân tích dự báo về việc gia tăng nhu cầu nhân lực của ngành Tài chính - Ngân hàng cho đến năm 2030, trong đó dự báo sẽ tăng mạnh nhu cầu nhân lực chất lượng ở các vị trí công việc mới hoàn toàn, đồng thời nhiều vị trí công việc hiện tại sẽ chuyển hóa đáp ứng sự thay đổi của khoa học công nghệ và bối cảnh kinh tế - xã hội toàn cầu.

Theo nhận định của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF - 2020) trong tương lai có thể sẽ có khoảng 65% công việc mới xuất hiện liên quan đến những ngành nghề sản sinh từ CMCN 4.0, tài chính công nghệ - FinTech (Financial Technology), đó là xu hướng tất yếu trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0.

Dự báo còn cho rằng trong 20 năm tới, khoảng 56% người lao động tại 5 quốc gia Đông Nam Á trong đó có Việt Nam có nguy cơ mất việc làm do sự phát triển của khoa học công nghệ, công nghệ thông tin (CNTT) và đẩy mạnh tự động hóa. Điều báo trước một sự chuyển dịch từ nhân lực truyền thống sang nhân lực chất lượng cao, đặc biệt nhân lực có kỹ năng công nghệ tốt và khả năng tiếp cận quốc tế cao.

Riêng trong hệ thống ngân hàng Việt Nam, bối cảnh mới và yêu cầu mới từ cách mạng công nghiệp 4.0 đặt ngành ngân hàng vào tình thế thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng nắm bắt xu thế và đáp ứng nhu cầu công việc của bối cảnh khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ.

Một nhận định từ Vụ Tổ chức cán bộ của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết, trong bối cảnh mới NHNN đang thiếu đội ngũ cán bộ trình độ cao trong các lĩnh vực then chốt, đặc biệt là xu hướng thiếu hụt chuyên gia giỏi về kinh tế, quản lý vĩ mô, thiếu hụt đội ngũ cán bộ chuyên môn cao với năng lực nghiên cứu, dự báo, xây dựng chiến lược, định hướng phát triển hệ thống ngân hàng, tái cơ cấu ngân hàng, xây dựng chính sách vĩ mô về tiền tệ ngân hàng,

thanh tra giám sát an toàn hệ thống và thanh toán.

Tương tự, các ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng Việt Nam cũng thiếu hụt đội ngũ cán bộ chuyên môn sâu đáp ứng được các yêu cầu cao về hiểu biết và kỹ năng quản trị ngân hàng hiện đại, phân tích tài chính, kiểm soát và kiểm toán nội bộ, phân tích và thẩm định dự án đầu tư, quản trị rủi ro. Đặc biệt, với xu thế đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành Tài chính - Ngân hàng, thì thực trạng thiếu hụt đội ngũ cán bộ ngân hàng đáp ứng các yêu cầu khắt khe về các nghiệp vụ, sản phẩm/dịch vụ ngân hàng, tài chính mới có hàm lượng công nghệ, ứng dụng CNTT ở mức cao.

Cũng theo thông tin từ NHNN, ở giai đoạn này trong các tổ chức tín dụng đặc biệt là các ngân hàng thương mại, nhân lực có kỹ năng chuyên môn về tài chính, ngân hàng chiếm trên 90%, nhưng thiếu các kỹ năng CNTT và ngoại ngữ. Một bất cập mà các ngân hàng và tổ chức tín dụng phải đối mặt, khó giải quyết ổn thỏa, đó là nhân sự giỏi về CNTT có thể không khó bổ sung, song thường chuyên sâu về công nghệ, mà không giỏi thậm chí chưa am hiểu nhiều về tài chính - ngân hàng dẫn tính hiệu quả chưa cao khi xây dựng, thiết kế, lập trình các chương trình, ứng dụng, sản phẩm/dịch vụ tài chính có hàm lượng công nghệ cao, chưa đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số. Mặt khác, sự am hiểu về CNTT của nhân sự cấp cao trong ngân hàng và các tổ chức tín dụng cũng thường chưa “chín”, dẫn tới các quyết định chậm hoặc sai lầm khi đầu tư công nghệ và phát triển sản phẩm/dịch vụ tài chính - ngân hàng công nghệ cao.

Để khắc phục những bất cập này, riêng trong hệ thống ngân hàng Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có kế hoạch chuyển đổi số cho ngành ngân hàng đến năm 2025, trong đó ngành dịch vụ tài chính đóng vai trò tiên phong cho quá trình số hóa toàn diện và lấy con người làm trung tâm. Trong kế hoạch này các ngân hàng Việt Nam một mặt hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp công nghệ trong nước, mặt khác đẩy mạnh mở rộng phạm vi hợp tác ra nước ngoài, hướng đến đội ngũ lao động đủ khả năng tiếp thu và ứng dụng những công nghệ được chuyển giao, những công nghệ mới cho lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng Việt Nam.

Một vấn đề nữa, theo một kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu từ Trường Đại học Kinh tế quốc dân cho thấy trong vài năm gần đây các tổ chức tín dụng, công ty công nghệ và công ty bảo hiểm trong nước có nhu cầu tuyển dụng tăng rất

mạnh các vị trí nhân sự như: chuyên viên dự án công nghệ, chuyên viên quản lý ứng dụng, chuyên viên quản trị và phân tích rủi ro, chuyên viên phát triển nền tảng số hóa... Các đơn vị quản lý nhà nước khối ngành Tài chính - Ngân hàng như: NHNN, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học & Công nghệ,... hiện cũng gia tăng nhu cầu tuyển dụng với các nhân sự vừa am hiểu chuyên môn vừa giỏi CNTT và ngoại ngữ. Song, nguồn cung nhân sự các vị trí này không nhiều, việc tuyển dụng không dễ dàng. Cũng theo kết quả khảo sát này, do có nhiều chọn lựa và cạnh tranh thu hút nhân sự nên nhân sự khối công nghệ tài chính hiện có mức thu nhập cao nhất ở các tổ chức tín dụng, đồng thời đây cũng là khối nhân sự dễ dàng “nhảy việc”, gây ra tình trạng xáo trộn, thiếu ổn định nhân sự, hoạt động tuyển dụng và đào tạo nhân sự phải tiến hành liên tục.

Trong những năm gần đây, nền kinh tế trong nước xuất hiện điểm nhấn ấn tượng về phát triển FinTech và hoạt động kinh doanh liên quan đến Fintech. Một kết quả nghiên cứu của Công ty tư vấn Solidiance cho biết thị trường FinTech của Việt Nam năm 2017 đạt 4,4 tỷ USD và từ thời điểm đó đã dự kiến sẽ đạt 7,8 tỷ USD vào năm 2020. Cũng từ thời điểm này, Công ty Solidiance đưa ra nhiều nhận định về tiềm năng tăng trưởng của FinTech ở Việt Nam. Năm 2019, Việt Nam có 78 startup FinTech đang được các nhà đầu tư trong và ngoài nước rót vốn, dự kiến sẽ còn tăng. Có khoảng 72% số công ty FinTech lựa chọn hợp tác với ngân hàng để cùng kinh doanh, cung ứng dịch vụ; quan hệ hợp tác này sẽ là tiền đề giúp nâng cao chất lượng dịch vụ tài chính - ngân hàng ở trong nước. Bên cạnh chiến lược chuyển đổi số đang được đẩy mạnh, thì sự phát triển ngày càng mạnh và sâu rộng của FinTech cũng vừa là một thuận lợi vừa là thách thức trong xu hướng phát triển ngành Tài chính - Ngân hàng ở Việt Nam.

Từ bối cảnh thực tế nói trên, có thể nói yêu cầu cấp thiết hiện nay là giải quyết được nguồn cung nhân sự chất lượng cao, nhân sự đảm bảo am hiểu kiến thức chuyên môn sâu của lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng đồng thời có kiến thức và kỹ năng ngoại ngữ, giải công nghệ và kỹ năng phát triển sản phẩm ngân hàng, tài chính trên nền tảng ứng dụng công nghệ cao. Để giải quyết yêu cầu tất yếu đó, một mặt hệ thống ngân hàng và tổ chức tín dụng cần đẩy mạnh hoạt động đào tạo, tăng cường hoạt động của các trường đào tạo trong những ngân hàng thương

mại lớn, mặt khác để đảm bảo nguồn cung nhân lực ổn định, có nền tảng vững vàng, thực sự cần đến năng lực đào tạo của các trường đại học, cao đẳng có đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, đồng thời đẩy mạnh hợp tác giữa nhà trường và đơn vị sử dụng lao động trong hoạt động nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chất lượng cao ngành Tài chính - Ngân hàng đáp ứng yêu cầu công việc trong điều kiện chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ.

2.2. Đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng trong các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam

Từ những phân tích bối cảnh thực tế ngành Tài chính - Ngân hàng nói trên, có thể nhận định rằng đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng là một giải pháp then chốt giải quyết những thách thức về nhân lực chất lượng cao cho lĩnh vực tài chính - ngân hàng trong bối cảnh hiện nay.

Nếu như năm 2014 cả nước có khoảng 40 cơ sở giáo dục có đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng (khoảng 25 trường đại học) thì đến nay, theo tổng hợp thông tin tuyển sinh năm 2021 cả nước có khoảng 90 cơ sở giáo dục đại học có tuyển sinh đào tạo ngành học này. Có thể nhận định rằng, xu hướng đổi mới đào tạo diễn ra thường xuyên và liên tục ở tất cả các ngành nghề, lĩnh vực đào tạo chứ không phải chỉ giới hạn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng giai đoạn hiện nay. Song bối cảnh mới, xu hướng mới sẽ luôn đặt ra những thách thức mới. Do đó, trong phạm vi nghiên cứu về đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng ở Việt Nam có thể khái quát chung rằng xu hướng đổi mới đào tạo diễn ra trên nhiều khía cạnh, trong đó tập trung vào đổi mới nội dung đào tạo, đổi mới hình thức đào tạo và phát triển chương trình đào tạo mới.

Về đổi mới nội dung đào tạo:

Từ rất sớm, trước xu hướng thay đổi công nghệ của các ngân hàng, các cơ sở giáo dục đại học ngoài việc cập nhật những thay đổi mới trong các môn học đã có, còn kịp thời bổ sung các môn học công nghệ số, các môn học bổ sung nền tảng kiến thức toán, công nghệ thông tin vào chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng. Đơn cử, từ đầu những năm 2000 các cơ sở giáo dục đại học có bề dày truyền thống đã chú trọng các môn học Toán tài chính, Phân tích tài chính trên Excell, Hệ thống thông tin quản lý,... như Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Học viện Tài chính, Học viện Ngân hàng, Trường Đại học Thương mại, Trường Đại học Ngoại thương và nhiều môn học được giảng dạy - học tập bằng ngoại ngữ được bổ sung vào chương trình đào tạo.

Khoảng từ sau năm 2010 trở lại đây, nhiều cơ sở giáo dục đại học trong nước đã cập nhật, bổ sung nhiều môn học và nội dung mới vào chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, đảm bảo tính cập nhật cũng như đáp ứng yêu cầu thực tiễn ngành nghề. Chẳng hạn có thể kể đến các nội dung/môn học điển hình và cơ sở đào tạo như Tài chính cá nhân - Trường Đại học Kinh tế (Đại học Quốc gia Hà Nội), Tài chính hành vi - Trường Đại học Kinh tế - Luật (Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh), Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh), các môn học liên quan đến marketing ngân hàng, phân tích đầu tư, công cụ đầu tư tài chính, mua bán - sáp nhập doanh nghiệp, quản trị dòng tiền, quản trị rủi ro, kinh doanh ngoại hối, phân tích dữ liệu tài chính... trong nhiều cơ sở đào tạo khác.

Đặc biệt, trước xu thế chuyển đổi số và tăng cường nền tảng công nghệ trong kinh doanh ngân hàng - tài chính, nhiều cơ sở đào tạo đã sớm phát triển các môn học về Fintech, Big data (dữ liệu lớn), phân tích tin dụng định lượng, Machine Learning (máy học), AI (trí tuệ nhân tạo)... và bổ sung cho chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng.

Về đổi mới hình thức đào tạo:

Ngoài quá trình chuyển đổi từ đào tạo niên chế sang đào tạo tín chỉ từ đầu những năm 2000, những năm gần đây với mục tiêu tăng cường tính thực hành và tăng cường hội nhập trong đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, nhiều cơ sở giáo dục đại học trong nước đã sớm xây dựng và triển khai các hình thức đào tạo liên kết trong - ngoài nước, liên kết giữa nhà trường và nhà sử dụng lao động trong đào tạo, trao đổi sinh viên, đào tạo thực hành - trải nghiệm thực tế, đào tạo bằng mô hình ảo,... Với ngành Tài chính - Ngân hàng, hoạt động liên kết đào tạo giữa nhà trường và nhà sử dụng lao động có nhiều thuận lợi để thúc đẩy hợp tác ngày càng toàn diện và đi vào chiều sâu. Đặc biệt ở lĩnh vực ngân hàng, các ngân hàng thương mại lớn ở Việt Nam hầu hết đều có trường đào tạo được tổ chức và xây dựng bài bản, các ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng còn lại cũng có các ban đào tạo phụ trách hoạt động đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn. Các đơn vị này thường xuyên có hoạt động hợp tác trong nghiên cứu, giảng dạy, đào tạo thực hành với các cơ sở giáo dục lớn như Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Học viện Ngân hàng, Học viện Tài chính,... Có thể xem đây là nền tảng định hướng trong xây dựng mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và nhà sử dụng lao động trong đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng.

Mặt khác, hiện nay các cơ sở giáo dục đại học đã chú trọng nhiều hơn đến nguồn lực đặc biệt - mạng lưới cựu người học - nhằm kết nối, khai thác tiềm năng tri thức, kỹ năng, nhiệt huyết đóng góp của đội ngũ này cho hoạt động đào tạo. Hoạt động này không chỉ diễn ra ở các trường đại học giàu truyền thống, có nguồn lực mạnh trong đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng mà đã triển khai ở cả những trường đại học có thời gian đào tạo ngắn hơn. Chẳng hạn, Trường Đại học Công đoàn từ sau năm 2010 đã chú trọng đến mạng lưới kết nối cựu người học ngành Tài chính - Ngân hàng và tận dụng thế mạnh của mạng lưới này trong hoạt động đào tạo. Bên cạnh hình thức đào tạo truyền thống, mạng lưới cựu người học hỗ trợ tương đối tốt cho hoạt động đào tạo như khai thác các cơ hội thực tập nghề nghiệp sớm cho sinh viên, hợp tác đánh giá và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp, tham gia hướng dẫn sinh viên thực hành, thực tế tại cơ sở, trở thành báo cáo viên, thuyết trình viên trong các buổi tọa đàm, ngoại khóa, tham gia phản biện, đóng góp ý kiến về chương trình đào tạo, nội dung đào tạo và phương pháp đào tạo,... Đây không phải là một hình thức đào tạo mới xuất hiện, song rõ ràng trong bối cảnh mới hiện nay hình thức này đang ngày càng được đẩy mạnh và phát huy ưu thế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng.

Trong nội dung đổi mới hình thức đào tạo ngành Tài chính - ngân hàng, với xu thế chung của đào tạo đại học, không thể không nhắc tới việc phát triển các hình thức đào tạo phi truyền thống, không tập trung như đào tạo từ xa, đào tạo online (trực tuyến). Nhiều trường đại học đã áp dụng rộng rãi các hình thức đào tạo này, tạo ra tính linh hoạt và đa dạng, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập. Song với một trong những ngành đào tạo đòi hỏi tính thực hành cao như Tài chính - Ngân hàng thì những hình thức đào tạo này cần có thêm những cải tiến để tăng tính hiệu quả.

Về phát triển chương trình đào tạo mới:

Sự phát triển tất yếu diễn ra trong mọi hoạt động, bao gồm cả hoạt động đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng. Bên cạnh những chương trình đào tạo truyền thống, các cơ sở giáo dục đại học từng bước xây dựng, phát triển những chương trình đào tạo mới, chuyên ngành hoặc định hướng chuyên sâu mới, đáp ứng tốt hơn mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra của ngành và nhu cầu của thị trường lao động.

Một số chuyên ngành/hướng chuyên sâu mang tính chất truyền thống lâu đời có thể kể đến như: Tài

chính doanh nghiệp, Ngân hàng/Tín dụng, Tài chính ngân sách/Tài chính công. Cùng với yêu cầu phát triển kinh tế, quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng, từ sau những năm 2000 đến nay nhiều chuyên ngành chuyên sâu trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng được các cơ sở giáo dục đại học xây dựng, bổ sung. Tiêu biểu có thể kể đến một số chuyên ngành như: Chứng khoán, Thuế - Hải quan, Tài chính Bảo hiểm, Phân tích tài chính, Đầu tư tài chính, Định giá tài sản, Thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương, Tài chính quốc tế,...

Bên cạnh đó một số trường xây dựng chương trình đào tạo mới nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự chất lượng cao cho các cơ quan quản lý Nhà nước về tài chính - ngân hàng, các tập đoàn kinh tế lớn, các đơn vị phân tích và hoạch định chính sách, chẳng hạn chương trình đào tạo Phân tích chính sách tài chính của Học viện Tài chính.

Cùng với xu hướng phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, tài chính trên nền tảng công nghệ cao, nền tảng số, nhiều chương trình đào tạo mới, tiên tiến được xây dựng và phát triển trong những năm gần đây. Có thể kể đến một số tiêu biểu như chương trình Cử nhân FinTech và Công nghệ tài chính (bằng tiếng Anh) với mục tiêu hướng tới kiến thức chuyên ngành về tài chính kết hợp với kiến thức về công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng, hay chương trình Cử nhân Đầu tư tài chính (bằng tiếng Anh) hướng tới kiến thức về phân tích, đầu tư các công cụ tài chính, quản trị danh mục đầu tư,... của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Với xu thế phát triển không ngừng của khoa học công nghệ, của kinh tế toàn cầu trong điều kiện tăng cường hợp tác, hội nhập, trong tương lai có thể có nhiều chuyên ngành, nhiều chương trình đào tạo chuyên sâu khác tiếp tục được phát triển và triển khai đào tạo nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu nhân lực chất lượng cao của lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ bối cảnh nền kinh tế và thực tế đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng trong những năm vừa qua, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm về đổi mới đào tạo đại học ngành Tài chính - Ngân hàng sau đây:

Thứ nhất, đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng phải bám sát với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội quốc gia trong mỗi giai đoạn nhất định. Đây được xem là điều kiện đảm bảo tính phù hợp, “đúng

quy hoạch” phát triển kinh tế xã hội của những đề xuất đổi mới trong đào tạo mọi ngành chứ không riêng ngành Tài chính - Ngân hàng. Mặt khác, điều này góp phần đảm bảo sức sống của một chương trình đào tạo, đảm bảo vấn đề “đầu ra” cho người học sau tốt nghiệp.

Thứ hai, đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng nhất định phải bám sát xu hướng vận động, biến đổi và phát triển của lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng. Thực tiễn ngành nghề biến đổi luôn luôn mở ra các cơ hội phát triển, đồng thời đặt ra những thách thức và giới hạn phải giải quyết. Từ góc độ phát triển chương trình đào tạo, đó vừa là cơ hội và ý tưởng cho đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, đồng thời vừa là yêu cầu bắt buộc đảm bảo tính phù hợp và tiên tiến của chương trình đào tạo, cung ứng tốt nhất kiến thức và kỹ năng cho người học, đảm bảo khả năng thích ứng với nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

Thứ ba, đa dạng hóa các hình thức đào tạo là một nhiệm vụ quan trọng trong đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng. Một mặt đây là nhiệm vụ góp phần làm tăng tính linh hoạt, đa dạng trong đào tạo, mặt khác có thể giúp các cơ sở đào tạo tận dụng được các nguồn lực đa phương phục vụ hoạt động đào tạo.

Thứ tư, đẩy mạnh hoạt động hợp tác, liên kết trong nghiên cứu, cập nhật, xây dựng, phát triển chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng và trao đổi người học. Hoạt động hợp tác có thể tăng cường về phạm vi (tăng cường hợp tác với các cơ sở đào tạo uy tín trong nước, hợp tác với cơ sở đào tạo uy tín ở nước ngoài), có thể tăng cường về đối tượng hợp tác và nội dung hợp tác (hợp tác với các ngân hàng và tổ chức tín dụng, hợp tác với các công ty công nghệ, fintech, các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục,...). Các hoạt động hợp tác này là một trong các căn cứ đảm bảo cho độ tin cậy về chất lượng chương trình, chất lượng đầu ra của đào tạo, tăng khả năng được công nhận của chương trình đào tạo ở phạm vi trong nước, phạm vi khu vực và phạm vi quốc tế. Đó cũng có thể xem là một kênh củng cố uy tín, thương hiệu và vị thế của cơ sở giáo dục đại học.

Thứ năm, xây dựng và phát triển đội ngũ thực hiện chương trình đào tạo. Nhân tố con người luôn là nhân tố quan trọng, ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động đào tạo. Để đổi mới có chất lượng đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, phát triển thành công các chương trình đào tạo mới, nhất định phải đổi

mới ngay từ yếu tố con người, bởi lẽ khó có thể đảm bảo cho cho hoạt động đổi mới và phát triển chương trình đào tạo thành công khi không có đội ngũ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu, quản lý và phục vụ đào tạo đủ giỏi chuyên môn, mạnh kỹ năng, giàu tâm huyết, nhanh nhạy với những thay đổi và đòi hỏi từ thực tiễn lĩnh vực tài chính - ngân hàng, từ đó có thể dự báo, đánh giá, phát hiện hướng đi mới cho hoạt động đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng.

Thứ sáu, đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng cần đảm bảo kết hợp chặt chẽ hoạt động giảng dạy, đào tạo với hoạt động nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu có thể là kết quả kiểm định tính hợp lý của những hoạt động đổi mới, điều chỉnh chương trình đào tạo, đồng thời sẽ là cơ sở đáng tin cậy cho các đề xuất đổi mới đào tạo, phát triển chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng. Mặt khác, thông qua kết hợp hoạt động đào tạo với nghiên cứu khoa học, sẽ củng cố được tri thức và kỹ năng của đội ngũ cán bộ giảng dạy - nòng cốt thực hiện chương trình đào tạo và hoạt động đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng.

Thứ bảy, đảm bảo vị trí trung tâm của người học được giữ vững và củng cố trong hoạt động đổi mới. Bởi suy cho cùng, mọi hoạt động đổi mới, điều chỉnh, phát triển chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng là để đảm bảo người học được cung ứng các điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất, đầy đủ và cập nhật nhất cho việc trau dồi tri thức, kỹ năng, bồi dưỡng năng lực trách nhiệm ngành nghề, đáp ứng tốt nhất chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và yêu cầu công việc. Khả năng đáp ứng công việc của người học sau tốt nghiệp chính là một trong các “chứng thư” quan trọng nhất xác nhận chất lượng đào tạo của một chương trình đào tạo và rộng hơn là của một cơ sở đào tạo. Do đó, cần có cơ chế đảm bảo tốt nhất cho việc phản hồi, đánh giá và đóng góp ý kiến của người học, lấy đó làm một nguồn thông tin quan trọng cho hoạt động đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng.

4. Kết luận

Đổi mới đào tạo một ngành ở trình độ đại học không phải là một nhiệm vụ đơn giản, dễ thực hiện, đặc biệt với ngành Tài chính - Ngân hàng là ngành có vai trò huyết mạch của nền kinh tế, có độ nhạy cảm rất cao với những thay đổi chính sách, môi trường kinh tế, sự phát triển khoa học công nghệ.

Bài viết cơ bản đã khái quát lại bối cảnh nền kinh tế, thực tiễn lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng

của Việt Nam là nền tảng cho vấn đề đổi mới đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng trình độ đại học, đồng thời khái quát được ba vấn đề đổi mới là (1) đổi mới về nội dung đào tạo, (2) đổi mới hình thức đào tạo và (3) phát triển chương trình đào tạo mới. Trên cơ sở đó, bài viết rút ra một số bài học kinh nghiệm cho đổi mới đào tạo ngành học này ở Việt Nam.

Tuy vậy, để những nhận định của bài viết được khách quan và toàn diện hơn nữa, cần có thêm những nghiên cứu bổ sung các khía cạnh đổi mới khác cũng như bổ sung những bằng chứng thực nghiệm liên quan đến động lực đổi mới, hiệu quả đổi mới... □

Tài liệu tham khảo

1. Thạch Bình (2019), “Đổi mới đào tạo nhân lực tài chính số”, *Thời báo Ngân hàng*, <https://thoibaonganhang.vn/doi-moi-dao-tao-nhan-luc-tai-chinh-so-89789.html> truy cập ngày 20/8/2021.
2. Trần Đoàn (2021), “Nguồn nhân lực tài chính và yêu cầu đào tạo”, <https://www.sgpp.org.vn/nguon-nhan-luc-tai-chinh-va-yeu-cau-dao-tao-754590.html> truy cập ngày 21/8/2021.
3. Hương Giang (2021), “Nhân sự số - yếu tố quyết định trong chuyển đổi số ngành Ngân hàng”, *Thời báo Ngân hàng*, <https://thoibaonganhang.vn/nhan-su-so-yeu-to-quyet-dinh-trong-chuyen-doi-so-nganh-ngan-hang-117558.html> truy cập ngày 20/8/2021.
4. Ngô Hải (2020), “Nâng cao chất lượng nhân sự ngành Ngân hàng”, *Tạp chí Thị trường Tài chính - Tiền tệ*, <https://thitruongtaichinhliente.vn/nang-cao-chat-luong-nhan-su-nganh-ngan-hang-32594.html> truy cập ngày 20/8/2021.
5. Nguyễn Thị Thanh Hương (2016), “Nâng cao chất lượng đào tạo tại các trường đại học khối kinh tế”, *Tạp chí Tài chính*, kỳ 2 tháng 3 năm 2016.
6. Phạm Thu Hương, Đào Anh Tuấn (2020), “Tác động của Fintech tới hoạt động Tài chính - Ngân hàng và khuyến nghị cho ngành Tài chính - Ngân hàng Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Mỏ - Địa chất*, tập 61, kỳ 5 (2020), tr.104-110.
7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2019), Quyết định số 1537/QĐ-NHNN về việc Phê duyệt Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển NH Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trong lĩnh vực phát triển nguồn nhân lực.
8. Phạm Mai Ngân, Nguyễn Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Kim Oanh (2019), “Phát triển nhân lực ngành ngân hàng trước yêu cầu kỷ nguyên số”, *Tạp chí Ngân hàng*, số tháng 8/2019.
9. Vũ Văn Thực (2016), “Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành ngân hàng”, *Tạp chí Phát triển & Hội nhập*, số 26 (36), tr.110-115.
10. Hoàng Tùng (2019), “FinTech - Làn sóng công nghệ trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng”, *Tạp chí Khoa học & Công nghệ Việt Nam*, số 1+2, tr.25-27.
11. Website: <https://diemthi.tuyensinh247.com>